TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MƯỜNG NHÉ** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2019/HS-ST
Ngày 24-10-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG NHÉ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Nhung

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lò Văn Phốn

Ông Trịnh Xuân Phùng

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Công Hoàn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:

Bà Điêu Thị Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 24/10/2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên. Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 38/2019/TLST-HS ngày 06/9/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2019/QĐXXST-HS ngày11/10/2019 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo **Lò Văn D** (Tên gọi khác: Không); Sinh năm 1991 tại xã B, huyện M, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản B, xã Ch, huyện T, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hoá:12/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lò Văn X (sinh năm 1969) và bà Lò Thị H (sinh năm 1971); Có vợ là Lường Thị Nh (Ly hôn năm 2014) và có 02 con; Tiền án: Không;Tiền sự: Không; Bị bắt tạm giam từ ngày 11/7/2019 đến nay, có mặt.

2. Bị cáo **Cà Văn Th** (Tên gọi khác: Không); Sinh năm 1986 tại xã M, huyện T, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Đội 5, xã M, huyện T, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hoá (học vấn): Không; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Cà Văn Th (sinh năm 1954) và bà Lò Thị Kh (sinh năm 1960); Có vợ là Tòng Thị Đ (sinh năm 1983) (đã ly hôn tháng 2/2019) và có 02 con Tiền sự: Không; Tiền án: 01 tiền án (Ngày 16/11/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Tủa Chùa xử phạt 18 tháng tù về tội trộm cắp tài sản); Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 11/7/2019 đến nay, có mặt.

Bị hại: Anh Mùa A C; Sinh năm 1990, trú tại: T, thị trấn M, huyện M, tỉnh Điện Biên- Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Lù Văn Ng, sinh năm 1975, trú tại: Bản N, xã N, huyện M, tỉnh Điện Biên, vắng mặt (có mặt).

2. Chị Cao Thị D, sinh năm 1993, trú tại: T, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên, vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ ngày 02/6/2019 Lò Văn D và Cà Văn Th đi bộ đến lán nương của anh Mùa A C ở bản N, xã N, huyện M chơi, thấy anh C đang ngủ trưa, nhìn thấy chiếc điện thoại Sam Sung Galaxy A 8 màu trắng của anh C để gần chỗ ngủ, Th nảy sinh ý định lấy trộm chiếc điện thoại này và nói với D là cùng nhau lấy trộm chiếc điện thoại của anh C bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Th và D bàn nhau Th canh chừng ở ngoài và D vào lấy điện thoại, lấy được điện thoại Th mượn xe máy của anh Lù Văn Ng ở bản N, xã N và cùng với D đi ra trung tâm huyện Mường Nhé bán chiếc điện thoại lấy trộm được cho chị Cao Thị D ở tổ 1, xã M, huyện M với giá 2.500.000 đồng. Bán được điện thoại D và Th đi uống nước và đổ xăng xe hết 100.000 đồng, còn lại chia nhau mỗi người 1.200.000 đồng để chi tiêu cá nhân.

Bản kết luận định giá tài sản số 06/KL-HĐ ĐGTSTTTHS ngày 10/6/2019 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự UBND huyện Mường Nhé kết luận: Giá của chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy A8 màu trắng, điện thoại cũ đã qua sử dụng có giá 2.500.000 đồng *(Hai triệu năm trăm nghìn đồng)*.

Trong quá trình điều tra, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mường Nhé đã thu giữ 01 chiếc điện thoại SamSung Galaxy A8 màu trắng do chị Cao Thị D giao nộp. Các bị cáo cũng tự nguyện nộp 2.500.000 đồng là tiền các bị cáo bán chiếc điện thoại trên cho cơ quan điều tra.

Ngày 02/7/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Mường Nhé đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Mùa A C chiếc điện thoại SamSung Galaxy A8 màu trắng.

Cáo trạng số 37/CT-VKS-MN ngày 05/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé đã truy tố Lò Văn D và Cà Văn Th để xét xử về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên Cáo trạng truy tố, phần luận tội đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo phạm tội "Trộm cắp tài sản"; Áp dụng khoản 1 điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lò Văn D từ 6 đến 12 tháng tù; Áp dụng khoản 1 điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; điều 58 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Cà Văn Th từ 9 đến 15 tháng tù; Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 điều 173 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo; Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị áp dụng Điều 127, 131 Bộ luật dân sự; Điều 48 Bộ luật hình sự; Điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tuyên bố giao dịch dân

sự về chiếc điện thoại SamSung Galaxy A8 màu trắng giữa các bị cáo và chị Cao Thị D là vô hiệu và đề nghị trả lại cho chị Cao Thị D số tiền 2.500.000 đồng; Đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã tóm tắt ở trên và đúng như cáo trạng truy tố. Các bị cáo không tranh luận gì với luận tội của Viện kiểm sát, các bị cáo chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Anh Lù Văn Ng tại phiên tòa trình bày: Khi các bị cáo hỏi mượn xe máy chỉ nói mượn đi ra trung tâm huyện, anh không biết các bị cáo đi bán điện thoại trộm cắp được.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và bị hại vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có đầy đủ lời khai và ý kiến trong hồ sơ, xét thấy sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của bị cáo Lò Văn D phù hợp với lời khai của bị cáo Cà Văn Th, phù hợp lời khai của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, phù hợp với kết luận điều tra, phù hợp với cáo trạng truy tố và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở để khẳng định: Ngày 02/6/2019 Lò Văn D và Cà Văn Th lợi dụng khi anh Mùa A C ngủ say đã lén lút lấy trộm của anh Mùa A C một chiếc điện thoại SamSung Galaxy A8 màu trắng trị giá 2.500.000 đồng. Hành vi của các bị cáo đã phạm tội "Trộm cắp tài sản". Tội và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Cáo trạng số 37/CT-VKS-MN ngày 05/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé đã truy tố Lò Văn D và Cà Văn Th để xét xử về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm vào quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất trật tự an toàn xã hội và gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý.

Xét về tính chất vụ án và vai trò của từng bị cáo: Đây là vụ án đồng phạm về trộm cắp tài sản, các bị cáo đều thực hiện hành vi phạm tội với tư cách là người thực hành, bị cáo Cà Văn Th tuy không là người trực tiếp lấy điện thoại nhưng là người nảy sinh ý định trộm cắp trước, sau đó bàn bạc với D và D là người tích cực cùng với Th lấy trộm điện thoại, sau đó cả hai bị cáo cùng nhau đi bán điện thoại trộm cắp được để lấy tiền tiêu xài cá nhân, như vậy trong vụ án này đối với bị cáo Th cần áp dụng mức hình phạt cao hơn để đảm bảo tính răn đe.

Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Lò Văn D là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; Phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự; Bị cáo cũng đã tự nguyện nộp lại số tiền 1.250.000 đồng là tiền bán điện thoại trộm cắp được, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được qui định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo Cà Văn Th là người có nhân thân xấu, năm 2016 đã bị Tòa án nhân dân huyện Tủa Chùa xử phạt 18 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, bị cáo chưa được xóa án tích về tội này mà đến ngày 02/6/2019 bị cáo lại thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 bộ luật hình sự; Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, tự nguyện nộp lại số tiền 1.250.000 đồng là tiền bán điện thoại trộm cắp được nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, xét thấy cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục các bị cáo thành những công dân có ích cho xã hội. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Lò Văn D từ 6 đến 12 tháng tù; đề nghị xử phạt bị cáo Cà Văn Th từ 9 đến 15 tháng tù. Xét đề nghị của viện kiểm sát là có căn cứ, phù hợp các quy định của pháp luật nên cần xem xét, xử phạt bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Xét hoàn cảnh kinh tế gia đình các bị cáo còn nhiều khó khăn nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 điều 173 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo.

Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Lù Văn Ng, khi cho các bị cáo mượn xe máy anh Ng không biết các bị cáo đi bán điện thoại trộm cắp được nên không đặt vấn đề xử lý về hình sự đối với anh Ng trong vụ án này.

Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Cao Thị D: Vắng mặt tại phiên tòa, trong các lời khai chị D đều khai chị D không biết chiếc điện thoại SamSung Galaxy A8 màu trắng chị mua là điện thoại mà các bị cáo trộm cắp mà có, chị D cũng đã nộp lại chiếc điện thoại này cho cơ quan điều tra nên không đặt vấn đề xử lý về hình sự đối với chị D trong vụ án này.

[3] Về trách nhiệm dân sự:

Người bị hại anh Mùa A C đã nhận lại tài sản bị mất là chiếc điện thoại SamSung Galaxy A8 màu trắng và không có đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Trong đơn xin xét xử vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Cao Thị D đề nghị hội đồng xét xử yêu cầu các bị cáo trả lại cho chị 2.500.000 đồng là tiền chị đã bỏ ra để mua điện thoại. Xét thấy hợp đồng mua bán chiếc điện

thoại SamSung Galaxy A8 màu trắng giữa chị Cao Thị D và các bị cáo là giao dịch dân sự vô hiệu do bị lừa dối theo Điều 127 Bộ luật dân sự nên cần áp dụng Điều 131 Bộ luật dân sự giải quyết hậu quả pháp lý của giao dịch dân sự vô hiệu, khôi phục lại tình trạng ban đầu, hoàn trả cho nhau những gì đã nhận, bên có lỗi gây thiệt hại thì phải bồi thường. Chiếc điện thoại SamSung Galaxy A8 màu trắng đã được trả lại cho chủ sở hữu hợp pháplà anh Mùa A C nên cần chấp nhận đề nghị của chị Cao Thị D trả lại cho chị Cao Thị D số tiền 2.500.000 đồng.

[4] Về xử lý vật chứng:

Ngày 02/7/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Mường Nhé đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Mùa A Cầu chiếc điện thoại SamSung Galaxy A8 màu trắng. Quyết định xử lý vật chứng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mường Nhé là đúng quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

Đối với số tiền 2.500.000 đồng đang được gửi tại số tài khoản tạm gửi của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Nhé, cần trả lại cho chị Cao Thị D.

[5] Về án phí: Xét thấy các bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số, thường trú ở xã có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn và đã có đơn đề nghị miễn án phí nên cần miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mường Nhé, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Lò Văn D và Cà Văn Th phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lò Văn D 06 (*Sáu*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam (ngày 11/7/2019).

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Cà Văn Th 12 (*Mười hai*) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam (ngày 11/7/2019).

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 127, 131 Bộ luật dân sự: Trả lại cho chị Cao Thị D 2.500.000 đồng (*Hai triệu năm trăm nghìn đồng*). Số tiền này hiện đang tạm gửi tại số tài khoản 3949.0.1072731.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Nhé mở tại Kho bạc Nhà nước huyện Mường Nhé.

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Phòng KTNV-THA (TAND tỉnh Điện Biên);
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Mường Nhé;
- Nhà tạm giữ, Cơ quan THAHS, Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Nhé;
- Chi cục THADS huyện Mường Nhé;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Các bị cáo; Người bào chữa;
- Bi hại; Người có QL&NV liên quan;
- Lưu HS, HSTHA.

.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Thị Nhung